

TP.Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 04 năm 2015

BÁO CÁO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2014

V/v Kế hoạch kinh doanh năm 2015

A. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2015

Ban Điều Hành nhận định một số yếu tố có khả năng ảnh hưởng đến xu hướng của thị trường trong năm 2015 với các điểm chính yếu như sau:

- Tốc độ tăng trưởng về giá trị giao dịch trung bình hàng ngày của thị trường chứng khoán trong 3 năm qua đạt mức 51%/năm nhưng việc tăng trưởng qua từng năm vẫn chưa ổn định;
- Kế hoạch hoàn thành cổ phần hóa 435 doanh nghiệp nhà nước vào cuối năm 2015 và một số lớn các doanh nghiệp này sẽ được nhanh chóng lên sàn giao dịch chứng khoán trong đó có một số doanh nghiệp lớn có khả năng được niêm yết tạo thêm nguồn cung mới cho thị trường;
- Các sản phẩm mới như chứng nhận lưu ký không có quyền biểu quyết (NVDR), chứng quyền (covered warrant) thuộc thị trường chứng khoán cổ sở dự kiến ra mắt vào cuối năm 2015 sẽ góp phần làm tăng thanh khoản của thị trường;
- Nhưng ngược lại, Thông tư 36/2014/TT-NHNN khi có hiệu lực có thể giới hạn thanh khoản của thị trường cũng như sẽ làm hạn chế việc cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng.

Vì vậy, Ban Điều Hành dự đoán giá trị giao dịch bình quân toàn thị trường năm 2015 là 4.000 tỷ đồng/ngày, tăng 33% so với giá trị giao dịch bình quân của năm 2014.

Theo đó, thị phần môi giới của HSC năm 2015 đặt mục tiêu đạt 11,1%, chi tiết theo từng Khối Khách hàng như sau:

Thị phần môi giới	Kế hoạch năm 2015	Năm 2014	tăng/(giảm)	Q1/2015
Phân loại khách hàng				
Khách hàng cá nhân	8,0%	7,4%	0,6%	6,5%
Khách hàng tổ chức	3,1%	3,0%	0,1%	3,4%
Tự doanh	-	0,2%	N/A	0,1%
Toàn HSC	11,1%	10,6%	0,5%	10,0%
Giao dịch khách hàng nước ngoài				
Thị phần HSC	30,0%	28,5%	1,5%	27,0%

Nguồn: HSC

Thực tế giá trị giao dịch bình quân hàng ngày trong Quý 1 năm 2015 (Q1/2015) chỉ đạt 2.300 tỷ đồng, giảm 23% so với mức bình quân năm 2014 là 3.000 tỷ đồng và chỉ bằng 58% so với giả thiết đưa ra trong kế hoạch năm 2015.

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2015

CHỈ TIÊU (Triệu đồng)	Kế hoạch 2015	Năm 2014	% thay đổi	Dự đoán Q1/2015	% kế hoạch 2015
Doanh thu	779.171	831.135	-6%	129.082	17%
<i>Trong đó:</i>					
Phí môi giới	416.027	299.432	39%	51.840	12%
Margin+dịch vụ ứng trước	212.500	248.786	-15%	53.733	25%
Tự doanh	65.742	194.425	-66%	5.401	8%
Lãi tiền gửi	52.395	67.241	-22%	15.509	30%
Doanh thu tư vấn	25.707	12.362	108%	1.723	7%
Doanh thu khác	6.800	8.889	-23%	876	13%
Tổng chi phí hoạt động	363.519	349.692	4%	68.059	19%
Lợi nhuận trước thuế	415.651	481.447	-14%	61.023	15%
Thuế thu nhập doanh nghiệp	91.443	105.295	-13%	13.366	15%
Lợi nhuận sau thuế	324.208	376.152	-14%	47.656	15%
Thu nhập trên vốn cổ phần bình quân (ROAE)	13,7%	16,3%		8,1%	

Nhận định tình hình kinh tế vĩ mô năm 2015, lãi suất vẫn duy trì ở mức thấp, các nguồn thu chủ yếu của HSC vẫn sẽ là phí môi giới và lãi margin (chiếm đến 81% tổng doanh thu năm 2015).

Doanh thu tự doanh (bao gồm cổ phiếu và trái phiếu) được dự đoán sẽ giảm mạnh do doanh thu năm 2014 có sự đóng góp của các hoạt động chính yếu như:

- Hiện thực hóa lợi nhuận từ phần còn lại của danh mục chứng chỉ quỹ (mua vào từ năm 2011) trong Q1/2014;
- Hiện thực hóa nhanh lợi nhuận từ các lô trái phiếu lớn trong quý 1 và quý 3 năm 2014 khi mà lãi suất trái phiếu tại các kỳ hạn giảm nhanh trong năm.

Doanh thu từ lãi tiền gửi ngân hàng năm 2015 giảm so với năm 2014 chủ yếu do lãi suất tiền gửi dự đoán sẽ tiếp tục giảm.

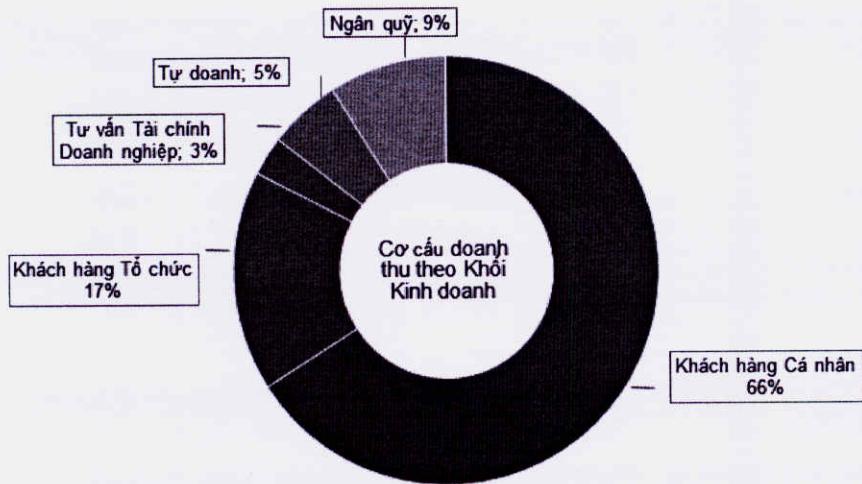
Chi phí hoạt động năm 2015 được dự đoán tăng 4% so với năm 2014 chủ yếu do các chi phí trực tiếp liên quan đến việc gia tăng giá trị giao dịch tại HSC.

Lợi nhuận sau thuế năm 2015 dự đoán đạt 324 tỷ đồng, giảm 14% so với năm 2014 với thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp không đổi ở mức 22%.

Hệ số thu nhập trên vốn cổ phần bình quân (ROAE) năm 2015 được dự đoán đạt mức 13,7%, thấp hơn so với mức 16,3% của năm 2014.

Kế hoạch kinh doanh năm 2015 sẽ được trình bày về doanh thu theo từng Khối Kinh doanh và chi phí hoạt động theo chi phí của toàn Công ty như sau:

I. DOANH THU THEO KHỐI KINH DOANH



1. Khối Khách hàng Cá nhân

Khối Khách hàng Cá nhân (Triệu đồng)	Kế hoạch 2015	Năm 2014	% thay đổi	Dự đoán Q1/2015	% kế hoạch 2015
Phí môi giới	295.992	210.582	41%	34.179	12%
Margin+ứng trước	212.500	247.269	-14%	53.413	25%
Doanh thu khác	5.800	5.801	0%	990	17%
Tổng cộng	514.292	463.652	11%	88.582	17%

a. Phí môi giới

Doanh thu phí môi giới của Khối Khách hàng Cá nhân dự đoán tăng 41% so với năm 2014 và được xây dựng với các giả thiết sau:

- Giá trị giao dịch bình quân là 4.000 tỷ đồng/ngày, tăng 33% so với năm 2014;
- Thị phần Khối Khách hàng Cá nhân của HSC phần đầu đạt mức 8% (Năm 2014: 7,4%) và phí giao dịch bình quân ở mức 0,19% giá trị giao dịch, tương đương năm 2014.

b. Doanh thu margin và ứng trước tiền bán chứng khoán

Tổng hạn mức margin và ứng trước tiền bán chứng khoán bình quân năm 2015 dự đoán đạt mức 1.700 tỷ đồng, tăng 3% so với mức 1.656 tỷ đồng năm 2014.

Lãi suất margin bình quân dự đoán sẽ ở mức 12,5%/năm, thấp hơn so với mức 15%/năm trong năm 2014 do tình hình lãi suất trên thị trường tiếp tục giảm và sự cạnh tranh gay gắt về lãi suất margin của các công ty cùng ngành.

Căn cứ tình hình thực tế của năm 2014 và giả thiết không phát sinh nhu cầu sử dụng margin từ Khối Khách hàng Tổ chức trong năm 2015, toàn bộ hạn mức margin dự đoán chỉ sử dụng cho Khối Khách hàng Cá nhân.

c. Doanh thu khác

Doanh thu khác bao gồm các khoản thu từ phí lưu ký chứng khoán, phí dịch vụ quản lý cổ đông, chuyển nhượng chứng khoán và các dịch vụ khác.

2. Khối Khách hàng Tổ chức

Khối Khách hàng Tổ chức (Triệu đồng)	Kế hoạch 2015	Năm 2014	% thay đổi	Dự đoán Q1/2015	% kế hoạch 2015
Phí môi giới	120.035	88.574	36%	17.653	15%
Margin+ứng trước	-	1.517	-100%	320	
Doanh thu sử dụng vốn	7.000	9.774	-28%	1.350	19%
Doanh thu khác	2.707	4.112	-34%	412	15%
Tổng cộng	129.741	103.976	25%	19.734	15%

a. *Phí môi giới*

Doanh thu phí môi giới từ Khối Khách hàng Tổ chức dự đoán tăng 36% so với năm 2014 với các giả thuyết sau:

- Giá trị giao dịch bình quân dự đoán đạt 4.000 tỷ đồng/ngày, tăng 33% so với năm 2014;
- Giá trị giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam ước đạt tỷ lệ là 10%, tương đương năm 2014;
- Thị phần giao dịch nhà đầu tư nước ngoài tại HSC dự đoán đạt 30% giá trị giao dịch nhà đầu tư nước ngoài toàn thị trường (Năm 2014: 28,5%), tương ứng với mức 3,1% tổng giá trị giao dịch toàn thị trường;
- Mức phí môi giới bình quân là 0,16% giá trị giao dịch, tương đương năm 2014.

b. *Doanh thu margin và ứng trước tiền bán chứng khoán*

Dự đoán sẽ không phát sinh nhu cầu sử dụng vốn từ Khối Khách hàng Tổ chức trong năm 2015.

c. *Doanh thu sử dụng vốn*

Dự đoán hoạt động sử dụng vốn đem lại 7 tỷ đồng với vốn sử dụng bình quân là 20 tỷ đồng và mức sinh lợi là 35%/năm (Năm 2014: vốn sử dụng bình quân là 17 tỷ đồng, mức sinh lợi là 39%/năm).

d. *Doanh thu khác*

Doanh thu khác chủ yếu đến từ dịch vụ cung cấp thông tin nghiên cứu thị trường.

3. Khối Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp

Khối Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp (Triệu đồng)	Kế hoạch 2015	Năm 2014	% thay đổi	Dự đoán Q1/2015	% kế hoạch 2015
Phí tư vấn	23.000	10.901	111%	1.180	5%
Tổng cộng	23.000	10.901	111%	1.180	5%

Doanh thu Khối Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp năm 2015 ước đạt 23 tỷ đồng, bao gồm cả phí tư vấn thành công và phí bảo lãnh phát hành.

4. Bộ phận Tự doanh

Bộ phận Tự doanh (Triệu đồng)	Kế hoạch 2015	Năm 2014	% thay đổi	Dự đoán Q1/2015	% kế hoạch 2015
Cổ phiếu niêm yết và CCQ	42.000	134.967	-69%	1.483	4%
Cổ phiếu chưa niêm yết (OTC)	742	619	20%	268	36%
Tổng cộng	42.742	135.586	-68%	1.752	4%

a. Danh mục cổ phiếu niêm yết và chứng chỉ quỹ

Danh mục đầu tư năm 2015 dự kiến đem lại 42 tỷ đồng với vốn đầu tư bình quân là 214 tỷ đồng và mức sinh lời bình quân đạt 20%/năm (Năm 2014: vốn đầu tư bình quân 105 tỷ đồng và mức sinh lời 115%/năm) với giả thiết VNIndex sẽ tăng trưởng 16% từ mức 545 điểm lên mức 632 điểm vào cuối năm 2015 (Mức tăng trưởng VNIndex năm 2014 là 8%), trong đó:

- Nhóm cổ phiếu niêm yết đem lại 30 tỷ đồng với vốn đầu tư 154 tỷ đồng và mức sinh lời đạt 20%/năm;
- Danh mục chứng chỉ quỹ năm 2015 đóng góp 12 tỷ đồng với vốn đầu tư bình quân là 60 tỷ đồng và mức sinh lời kỳ vọng là 20%/năm.

b. Danh mục cổ phiếu chưa niêm yết (OTC)

Danh mục đầu tư OTC phần lớn là những khoản đầu tư còn lại từ các năm trước với giá trị sau dự phòng là 53 tỷ đồng và mức sinh lời kỳ vọng là 1%/năm từ việc nhận cổ tức (Năm 2014: vốn đầu tư bình quân 80 tỷ đồng và mức sinh lời 1%/năm).

Tính chung cả 2 danh mục đầu tư năm 2015, nguồn vốn đầu tư bình quân là 267 tỷ đồng và mức sinh lời bình quân đạt 16%/năm (Năm 2014: vốn đầu tư bình quân đạt 185 tỷ đồng và mức sinh lời bình quân là 49%/năm).

5. Bộ phận Ngân quỹ

Bộ phận Ngân quỹ (Triệu đồng)	Kế hoạch 2015	Năm 2014	% thay đổi	Dự đoán Q1/2015	% kế hoạch 2015
Lãi tiền gửi ngân hàng	52.395	67.241	-22%	15.509	30%
Đầu tư trái phiếu	16.000	48.251	-67%	2.300	14%
Mua bán lại trái phiếu	-	796	-100%	-	-
Doanh thu khác	1.000	732	37%	8	1%
Tổng cộng	69.395	117.020	-41%	17.817	26%

a. Lãi tiền gửi ngân hàng

Doanh thu lãi tiền gửi ngân hàng dự kiến đạt 52 tỷ đồng với số dư tiền gửi bình quân ở mức 1.265 tỷ đồng (Năm 2014: 1.250 tỷ đồng) và lãi suất tiền gửi trung bình là 4,5%/năm (Năm 2014: 5,8%/năm).

b. Đầu tư trái phiếu

Đầu tư trái phiếu năm 2015 dự đoán đem về 16 tỷ đồng với vốn đầu tư bình quân là 200 tỷ đồng và lợi suất kỳ vọng là 8%/năm (Năm 2014: Vốn đầu tư bình quân 176 tỷ đồng và lợi suất 27%/năm).

Lãi suất trái phiếu trên thị trường hiện đã duy trì mức thấp nên việc đầu tư vào trái phiếu không mang lại nhiều lợi nhuận khả quan như năm 2014. Thay vào đó, việc đầu tư vào trái phiếu để nhận trái tức hàng năm và làm tiền đề cho hoạt động repo ngược trái phiếu.

c. Mua bán lại trái phiếu (repo trái phiếu)

Dự đoán trong năm 2015 sẽ không phát sinh hoạt động repo trái phiếu (cho vay có thế chấp bằng trái phiếu) như trong năm 2014 (Năm 2014: số dư bình quân là 4 tỷ đồng với lãi suất repo bình quân là 15%/năm).

d. Doanh thu khác

Doanh thu khác bao gồm doanh thu từ phí môi giới trái phiếu và phí đấu thầu trái phiếu.

II. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG NĂM 2015

Chi phí hoạt động (Triệu đồng)	Kế hoạch 2015	Năm 2014	% thay đổi	Dự đoán Q1/2015	% kế hoạch 2015
Chi phí lương và nhân sự liên quan	101.930	92.137	11%	23.680	23%
Chi phí hoa hồng môi giới	87.368	63.556	37%	9.878	11%
Chi phí môi giới chứng khoán trả cho các SGD Chứng Khoán	67.911	50.745	34%	8.451	12%
Chi phí dịch vụ mua ngoài	39.016	39.583	-1%	8.406	22%
Chi phí thuê và sửa chữa văn phòng	22.590	15.903	42%	5.182	23%
Chi phí công nghệ thông tin	20.085	16.877	19%	4.353	22%
Chi phí khấu hao TSCĐ	11.571	4.255	172%	1.232	11%
Chi phí khác	13.048	36.368	-64%	7.681	59%
Dự phòng/(hoàn nhập) giảm giá CK	-	36.865	-100%	(803)	
Dự phòng/(hoàn nhập) phải thu khó đòi	-	(6.597)	-100%		
Tổng cộng	363.520	349.692	4%	68.059	19%
% Tổng chi phí hoạt động/Tổng doanh thu	47%	42%		53%	

Tổng chi phí hoạt động năm 2015 dự đoán tăng 4% so với năm 2014 chủ yếu do sự gia tăng các chi phí trực tiếp liên quan đến việc tăng giá trị giao dịch tại HSC và việc mở rộng quy mô hoạt động cũng như sự đầu tư cần thiết vào cơ sở hạ tầng của HSC.

Tốc độ tăng chi phí hoạt động thấp hơn tốc độ giảm của doanh thu so với năm 2014 làm chỉ số chi phí hoạt động/tổng doanh thu (CIR) đạt 47%, cao hơn so với mức 42% của năm 2014.

Một số khoản mục chi phí chủ yếu của năm 2015 như sau:

1. Chi phí lương và các chi phí nhân sự liên quan:

Chi phí lương và các chi phí nhân sự liên quan tăng 11% so với năm 2014, nguyên nhân chính là do:

- Số lượng nhân sự mới do có thêm 2 phòng giao dịch vào đầu năm 2015 và nhu cầu nhân sự của phòng ban khác làm chi phí lương tăng 9%;
- Các nhân sự gia nhập vào HSC từ giữa năm 2014 và việc điều chỉnh tăng lương từ quý 3 năm 2014 làm chi phí lương của năm 2015 tăng 2%.

2. Chi phí hoa hồng:

Chi phí hoa hồng trả cho các nhân viên môi giới và chi phí môi giới chứng khoán trả cho các Sở giao dịch Chứng khoán tăng lên tương ứng với tốc độ tăng của giá trị giao dịch tại HSC năm 2015;

3. Chi phí dịch vụ thuê ngoài:

Chi phí dịch vụ thuê ngoài không biến động đáng kể so với năm 2014, chủ yếu bao gồm: chi phí kiểm toán độc lập, kiểm toán nội bộ, các dịch vụ tư vấn về cải tiến quá trình kinh doanh (BPI), chi phí kiểm đếm tiền của các ngân hàng tại các phòng giao dịch và các chi phí thuê ngoài khác;

4. Chi phí thuê và cải tạo văn phòng

Chi phí thuê và cải tạo văn phòng tăng 42% so với năm 2014 do có thêm 2 phòng giao dịch mới tại Nguyễn Văn Trỗi (HCM) và tại Láng Hạ (Hà Nội) trong khi các hợp đồng thuê văn phòng hiện tại là các hợp đồng dài hạn đã có thỏa thuận giá ổn định từ trước nên không tăng giá trong năm 2015;

5. Chi phí liên quan đến công nghệ thông tin:

Chi phí liên quan đến công nghệ thông tin tăng 19% so với năm 2014 chủ yếu do tăng chi phí vận hành các dự án mới trong năm 2015 như: dự án Dữ liệu Dự phòng (DR site), dịch vụ bảo trì trung tâm dữ liệu, dịch vụ bảo trì dự án Quản lý Quan hệ Khách hàng (Customer Relationship Management), chi phí bảo dưỡng và duy trì hệ thống giao dịch;

6. Chi phí khấu hao tài sản cố định:

Chi phí khấu hao tài sản cố định tăng gần 2 lần so với năm 2014 do tăng tài sản cố định mới trong năm 2015 phần lớn liên quan đến phần cứng công nghệ thông tin (chiếm 95% trong tổng chi phí khấu hao năm 2015). Việc đầu tư mới này nhằm đảm bảo sự ổn định cho hoạt động kinh doanh và đáp ứng nhu cầu phát triển các sản phẩm mới trong tương lai.

Chi phí khấu hao tài sản cố định năm 2015 bao gồm:

- Chi phí khấu hao của tài sản hiện có là 4,2 tỷ đồng, không biến động đáng kể so với năm 2014;
- Chi phí khấu hao của các tài sản mua mới là 7,3 tỷ đồng chủ yếu là các tài sản liên quan đến công nghệ thông tin như:

Khoản mục (Triệu đồng)	Giá trị đầu tư	Khấu hao (năm)	Mức khấu hao hàng năm			
			2015	2016	2017	2018
Nền tảng cơ sở cho HT kinh doanh sản phẩm phái sinh (Derivatives Trading Platform)	8.000	4	2.000	2.000	2.000	2.000
Nền tảng cơ sở cho HT quản trị dịch vụ CNTT (ITIL)	1.100	3	367	367	367	367
Triển khai Kế hoạch dự phòng sau thảm họa (DRP)	8.000	4	2.000	2.000	2.000	2.000
Nền tảng cơ sở cho dự án thông tin kinh doanh (Business Intelligence platform)	2.000	3	667	667	667	667
Dự án bảo mật kinh doanh (Enterprise Security)	2.000	3	667	667	667	667
Hệ thống giám sát end-to-end (End-to-End monitoring system)	1.100	3	367	367	367	367
Bản quyền Microsoft (MS Licenses)	1.500	3	500	500	500	500
Bản quyền VMWare (VMWare license)	660	3	220	220	220	220
Mua sắm hệ thống IT cho PGD mới	1600	3	533	533	533	0
Tổng cộng	25.960		7.320	7.320	7.320	6.787

7. Chi phí dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán:

Chi phí dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán dự đoán không phát sinh trong năm 2015;

8. Các chi phí khác:

Các chi phí khác của năm 2015 có mức tăng/giảm không trọng yếu so với năm 2014 và phù hợp với thực tế phát sinh tại Công ty.

III. CƠ CẤU TÀI SẢN NĂM 2015

Phân bổ tài sản (Triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Dự đoán trung bình năm 2015	Trung bình năm 2014	% Thay đổi	Dự đoán trung bình Q1/2015
Tiền	35%	1.270.811	1.295.109	-2%	1.328.390
Đầu tư ngắn hạn	8%	287.000	255.660	12%	189.263
Chứng khoán niêm yết		234.000	173.960	35%	124.478
Chứng khoán chưa niêm yết		53.000	81.700	-35%	64.785
Các khoản phải thu	47%	1.706.604	1.676.318	2%	1.379.003
Margin+dịch vụ ứng trước		1.700.000	1.655.507	3%	1.348.000
Các khoản phải thu khác		6.604	20.811	-68%	20.962
Tài sản ngắn hạn khác		6.962	6.962	0%	10.041
Tài sản cố định	0%	14.731	7.537	95%	9.611
Đầu tư dài hạn	6%	200.000	121.000	65%	61.711
Trái phiếu		200.000	121.000	65%	61.711
Tài sản dài hạn khác	3%	118.600	120.000	-1%	122.272
Tổng cộng		3.604.708	3.482.586	4%	3.100.292

Tổng tài sản năm 2015 chủ yếu được phân bổ dưới dạng các khoản phải thu, tiền, các khoản đầu tư ngắn hạn và dài hạn. Trong đó:

1. Tiền: Số dư tiền bình quân năm 2015 ước đạt 1.270 tỷ đồng còn lại sau khi nguồn tiền được phân bổ cho hoạt động margin, đầu tư vào trái phiếu và cổ phiếu niêm yết. Bao gồm trong số dư tiền gửi là khoản tiền 600 tỷ đồng tiền ký quỹ của khách hàng.
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn (chứng khoán ngắn hạn): Vốn đầu tư bình quân sau dự phòng của danh mục đầu tư ngắn hạn trong năm 2015 ở mức 287 tỷ đồng, trong đó bao gồm:
 - Danh mục cổ phiếu chưa niêm yết (OTC): 53 tỷ đồng;
 - Danh mục cổ phiếu niêm yết và chứng chỉ quỹ: 234 tỷ đồng.
3. Các khoản phải thu: Số dư bình quân của các khoản phải thu chủ yếu là số dư margin và dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán ước đạt mức bình quân là 1.700 tỷ đồng.
4. Đầu tư dài hạn chủ yếu là danh mục trái phiếu chính phủ với vốn đầu tư bình quân ước đạt 200 tỷ đồng;
5. Giá trị tài sản cố định bình quân trong năm 2015 ước đạt 15 tỷ đồng.
6. Tài sản dài hạn khác chủ yếu bao gồm khoản tiền trả trước cho việc thuê văn phòng tại AB Tower, các khoản tiền đặt cọc thuê văn phòng hoạt động của Công ty và số dư tiền nộp quỹ hỗ trợ thanh toán.

Trên đây là kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2015 của Công ty Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, kính trình Đại Hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

